| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÓC SƠN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>----***--- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 126/2024/HSST
Ngày: 28/6/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Trần Minh Đăng
*Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Văn Xuất
2. Ông Nguyễn Văn Vĩ
***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hải Hà – Thư ký TAND huyện Sóc Sơn.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Thiều Văn Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2024/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Lê Văn Th**, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Quang T, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1974 và bà Tạ Thị Ng, sinh năm 1976; vợ con chưa có; Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 TA, ngày 07/12/2017 bị TAND huyện Sóc Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bản án số 163/HSST, đến ngày 17/12/2022 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/2/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

**2. Họ và tên: Ngô Đại H**, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Ninh Môn, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; con ông Ngô Văn Th – đã chết và bà Đỗ Thị D, sinh năm 1974; vợ Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 2004, có 03 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2023; Tiền

sự: 01 TS, ngày 05/9/2023 bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích", mức phạt 6.500.000đ. Tiền án: Có 01 TA, ngày 07/12/2017 bị TAND huyện Sóc Sơn xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bản án số 163/HSST, đến ngày 17/12/2022 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích). Về nhân thân: Ngày 02/3/2015 bị Công an huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", mức phạt 2.500.000đ. Ngày 15/9/2016 bị Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích, mức phạt 2.000.000đ. Ngày 06/9/2017 bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích", đến ngày 20/10/2017 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Sóc Sơn ra quyết định đình chỉ điều tra. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Sóc Sơn, Hà Nội. (có mặt)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Nguyễn Văn Trịnh, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Thái Phù, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*: Khoảng 11h15' ngày 29/2/2024, tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy – Công an huyện Sóc Sơn đang làm nhiệm vụ tại địa bàn thôn Ninh Môn, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn phát hiện Lê Văn Th có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện thu giữ 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm và 01 túi nilon kích thước (5 x 7)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Lê Văn Th khai là ma túy đá.

Qúa trình điều tra xác định: Lê Văn Th làm thuê (quản lý nhân viên quán hát Karaoke) cho Ngô Đại H ở thôn Ninh Môn, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Do Th và H đều là đối tượng nghiện hút ma túy nên H đồng ý cho Thành lấy tiền từ nguồn tiền kinh doanh hàng ngày để mua ma túy về cùng nhau sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 13h00' ngày 28/2/2024, Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1985, ở thôn Thái Phù, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội là đối tượng nghiện ma túy gọi điện cho H để hỏi mua ma túy, nhưng H không nghe máy nên Tr gọi điện cho Th để hỏi mua 400.000đ ma túy đá và 100.000đ ma túy ngựa. Do Th không biết Tr nên Th đưa điện thoại cho Hải để nói chuyện. Sau khi nghe điện thoại, H đồng ý bán ma túy cho Tr rồi nói với Th "nếu có ma túy thì bán cho Tr và bảo Th khi nào đi giao ma túy thì cầm 02 can nước giặt Tr cho H mang về quán". Sau đó, Th cầm

theo 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy đá và ngựa đi bộ ra khu vực ngã tư xóm Rừng, thôn Ninh Môn, xã Hiền Ninh giao ma túy cho Nguyễn Văn Tr và nhận 500.000đ.

Tiếp đến khoảng 10h00 ngày 29/2/2024, trong lúc Lê Văn Th đang ở trong nhà Ngô Đại H thì Nguyễn Văn Tr gọi điện thoại di động cho Th hỏi mua 800.000đ ma túy đá và 200.000đ ma túy ngựa. Do Tr bảo nợ tiền và Th không còn ma túy ngựa nên Th không đồng ý bán ma túy cho Trịnh. Khoảng 11h15' cùng ngày 29/2/2024, Th điều khiển xe mô tô BKS 29S8 – 6773 đi mua dụng cụ về sửa chữa đường ống nước của quán thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ số ma túy như nêu trên. Th khai số ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Về nguồn gốc số ma túy: Toàn bộ số ma túy bán cho Tr và số ma túy bị thu giữ Th khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ở địa bàn thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 26/2/2024 với giá 1.000.000đ, mục đích để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác kiếm lời.

Sau khi biết Th bị Cơ quan CSĐT – Công huyện Sóc Sơn bắt giữ. Ngày 04/5/2024, Ngô Đại H đến Công an huyện Sóc Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Th, H và Tr. Kết quả: Dương tính với ma túy MET.

**Vật chứng vụ án**: Cơ quan CSĐT thu giữ của Lê Văn Th 01 túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm và 01 túi nilon kích thước (5 x 7)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Vivo, 01 xe mô tô mang BKS 29S8 – 6773 của Lê Văn Th; 01 điện thoại di động Nokia của Nguyễn Văn Tr.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn Th ở thôn Đông Lai, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn và Ngô Đại H ở thôn Ninh Môn, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Cơ quan CSĐT không thu giữ gì liên quan vụ án.

**Tại kết luận giám định số 1757/KL-KTHS ngày 09/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định kết luận**: Tại túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm: Tinh thể màu trắng có khối lượng **0,252 gam** là ma túy loại Methamphetamine. Tại túi nilon kích thước (5 x 7)cm: Tinh thể màu trắng có khối lượng **0,152 gam** là ma túy loại Methamphetamine. Qúa trình giám định, Cơ quan giám định lấy 0,053 gam ma túy Methamphetamine trong túi nilon kích thước (1,5 x 1,5)cm và lấy 0,025 gam ma túy Methamphetamine trong túi nilon kích thước (5 x 7)cm để làm mẫu giám định. Số ma túy còn lại hoàn trả tra Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Đối với số tiền 500.000đ tiền bán ma túy cho Tr tối ngày 28/2/2024, Th đã đưa lại cho Ngô Đại H.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 29S8 – 6773, quá trình điều tra xác định Thành mượn của anh Lưu Văn V, sinh năm 1997 ở thôn Thái Đường, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn. Khi cho Th mượn xe anh Vinh không biết Th mượn xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lưu Văn V.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lê Văn Th, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Tr: Toàn bộ số ma túy mua của Th và H, Tr đã sử dụng hết. Xét nghiệm nước tiểu Tr dương tính với chất ma tuy nên Công an huyện Sóc Sơn đã ra quyết định xử phạt hành chính, mức phạt 1.500.000đ.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Lê Văn Th, Ngô Đại H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, bị cáo Hải áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt Lê Văn Th từ 36 đến 42 tháng tù; xử phạt Ngô Đại H từ 36 đến 42 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của Lê Văn Th và Nguyễn Văn Tr truy thu sung quỹ Nhà nước của Ngô Đại H số tiền 500.000đ. Án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì khác. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Thành, bị cáo Hải đều xác định biết sai, vi phạm pháp luật xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định

của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn Th, Ngô Đại H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng vụ án đã được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 11h15' ngày 29/2/2024, tại thôn Ninh Môn, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Lê Văn Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,404 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác nhằm thu lời bất chính và bị phát hiện bắt giữ quả tang. Trước đó, ngày 28/2/2024 Lê Văn Th và Ngô Đại H đã có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Văn Tr thu lời bất chính số tiền 500.000đ.

Hành vi của các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", phạm vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, cụ thể điều luật quy định:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an ninh trật tự và an toàn trong xã hội. Hiện nay tệ nạn nghiện hút ma túy, mua bán trái phép các chất ma túy diễn ra rất phức tạp, gây ra nhiều hậu quả xấu trong xã hội, từ tệ nạn về ma túy là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản và các tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng khác. Về nhân thân bị cáo Lê Văn Thh, Ngô Đại H là người có nhân thân xấu, đều có 01 tiền án, năm 2017 bị TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để rèn luyện trở thành người công dân tốt, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm và phạm cùng loại tội. Ngoài ra đối với Ngô Đại H có 01 tiền sự, ngày 05/9/2023 bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích". Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo sau này và phòng ngừa chung trong xã hội. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Th, H có 01 tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo Ngô Đại H sau khi phạm tội đã đến đầu thú tại Cơ quan điều tra, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, …". Xét thấy trong vụ án án này số tiền thu lợi bất chính không lớn, bản thân các bị cáo đều lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[3]. **Vật chứng vụ án**: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy đã thu giữ do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật. Đối với 01 điện thoại di động Vivo của Lê Văn Th; 01 điện thoại di động Nokia của Nguyễn Văn Tr, đây là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 500.000đ do bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr ngày 28/2/2024, Th đã đưa cho H, đây là số tiền thu lợi bất chính mà còn, quá trình điều tra chưa thu giữ được, cần truy thu của Ngô Đại H sung quỹ Nhà nước.

[4]. **Về án phí**: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

***Vì các lẽ trên!***

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Th, Ngô Đại H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Ngô Đại H áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt Lê Văn Th 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/2/2024.

2. Xử phạt Ngô Đại H 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2024.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,326 gam ma túy Phethamphetamine do Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Vivo của Lê Văn Th; 01 điện thoại di động Nokia của Nguyễn Văn Tr.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của Ngô Đại H số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Số vật chứng trên theo biên bản giao vật chứng ngày 25/6/2024, giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Thành, Hải mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

**<u>Nơi nhận</u>**:
- *VKS Sóc Sơn;*
- *Công an Sóc Sơn;*
- *Chi cục THA Sóc Sơn;*
- *PC54 CA Hà Nội;*
- *Bị cáo, người liên quan;*
- *Lưu HS, VP.*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Trần Minh Đăng**